

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/CT-UBND

*Bình Dương, ngày 07 tháng 7 năm 2016***CHỈ THỊ****VỀ VIỆC TRIỂN KHAI THI HÀNH Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 (sau đây gọi là Luật) và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật (sau đây gọi là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP) chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016. Đây là những văn bản pháp luật rất quan trọng, tạo khuôn khổ pháp lý cho công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung và văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nói riêng.

Để việc thi hành Luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh

a) Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch số 3853/KH-UBND ngày 02/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh Bình Dương trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công, quản lý; tăng cường quán triệt, phổ biến nội dung, tinh thần của Luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở đơn vị mình bằng các hình thức, biện pháp phù hợp; chỉ đạo tổ chức thi hành các quy định mới của Luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được kịp thời, đầy đủ, chính xác.

b) Xác định công tác xây dựng, tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành văn bản quy phạm pháp luật là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong chương trình công tác của đơn vị; trực tiếp chỉ đạo công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chịu trách nhiệm về chất lượng, thời gian trình đề nghị, các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị mình soạn thảo. Trong đó đặc biệt lưu ý:

- Thực hiện đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong việc trao đổi, cung cấp thông tin để thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng văn bản, đưa công tác này vào tiêu chí xét thi đua và đánh giá năng lực cán bộ, công chức;

- Đăng tải toàn văn hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, dự thảo nghị quyết, dự thảo quyết định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn ít nhất 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến. Ngoài ra, việc lấy ý kiến có thể được thực hiện bằng hình thức như: Gửi dự thảo đề nghị đóng góp ý kiến, tổ chức hội thảo, thông qua trang thông tin điện tử của đơn vị mình hoặc các hình thức phù hợp khác.

c) Kiện toàn tổ chức pháp chế, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật tại đơn vị mình để đảm bảo có đủ về biên chế, trình độ và năng lực theo yêu cầu. Ít nhất mỗi năm một lần tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng cần thiết cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế.

d) Không đề xuất quy định thủ tục hành chính trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, trừ trường hợp được giao trong Luật. Tăng cường tổ chức tự kiểm tra, rà soát thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật (trong đó tập trung rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trước đây để tham mưu bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp), rà soát các quy định thủ tục hành chính trong các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành thuộc chức năng, lĩnh vực quản lý của ngành mình để đề nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ cho phù hợp với quy định của Luật.

đ) Cập nhật thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của ngành đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố lên Cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính của tỉnh.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Duy trì vận hành Chuyên mục lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để tiếp nhận ý kiến đóng góp của cơ quan, tổ chức, cá nhân về chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Kiểm tra chặt chẽ việc tuân thủ trình tự, thủ tục và biểu mẫu văn bản theo quy định của Luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; không trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đối với các đề nghị, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật chưa qua thẩm định; chưa đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với đơn vị soạn thảo, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan để thống nhất những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong nội dung dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; đồng thời, phối hợp với Sở Tư pháp thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc xây dựng và tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các ngành, đơn vị.

d) Tiếp tục cung cấp kịp thời văn bản giấy và văn bản điện tử (bao gồm cả định dạng word và pdf) các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cho Sở Tư pháp (văn bản điện tử gửi qua địa chỉ email: vbplbd.stp@binhduong.gov.vn) để thực hiện cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

3. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện về thể chế công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

b) Tổ chức thực hiện tốt công tác thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết và các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

c) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên sâu về xây dựng chính sách, soạn thảo, thẩm định, rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật và đánh giá việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế tại các sở, ban, ngành tỉnh, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

d) Duy trì việc cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành tỉnh thực hiện việc cập nhật thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố lên Cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính của tỉnh.

đ) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc xây dựng và tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị hình thức xử lý trách nhiệm đối với các Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong trường hợp dự thảo văn bản được phân công thực hiện không bảo đảm về chất lượng, chậm tiến độ, không bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện, duy trì, vận hành Chuyên mục lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân và các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh; kể từ ngày 01/7/2016 phải thực hiện đăng tải đầy đủ, kịp thời các đề nghị, dự thảo này theo quy định.

b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật và các văn bản có liên quan.

5. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định các đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều 115 Luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành hướng dẫn kiện toàn cơ cấu tổ chức pháp chế đảm bảo đủ nguồn nhân lực có chất lượng cho công tác soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính.

6. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định các đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều 115 của Luật.

b) Bố trí đủ kinh phí cho các sở, ban, ngành để thực hiện hiệu quả công tác xây dựng chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân do Ủy ban nhân dân tỉnh trình, kinh phí cho soạn thảo, góp ý, thẩm định, thẩm tra dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính.

7. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc giám sát, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về công tác xây dựng, ban hành và hoàn thiện văn bản, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm soát và cải cách thủ tục hành chính; tham gia đóng góp ý kiến trong hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

- Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh cung cấp kịp thời bản giấy và bản điện tử (bao gồm cả định dạng word và pdf) các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cho Sở Tư pháp (bản điện tử gửi qua địa chỉ email: vbplbd.stp@binhduong.gov.vn) để thực hiện cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

8. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức thi hành Luật trên phạm vi địa phương, tuân thủ nghiêm thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 30 của Luật; Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thuộc địa phương mình triển khai thi hành nghiêm túc, có hiệu quả Luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

b) Trực tiếp chỉ đạo công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chịu trách nhiệm về chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật của địa phương mình. Đặc biệt, lưu ý chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 133, Khoản 2 Điều 138, Khoản 2 Điều 142 và Khoản 2 Điều 144 của Luật.

c) Tăng cường tổ chức tự kiểm tra, rà soát thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương mình ban hành. Trong đó tập trung chỉ đạo rà soát các chỉ thị quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành trước đây để bãi bỏ, thay thế bằng các văn bản phù hợp; rà soát các quy định thủ tục hành chính đã được ban hành trong các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã để có lộ trình bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ phù hợp với quy định của Luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

d) Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức của Phòng Tư pháp, đảm bảo đủ về biên chế và năng lực, trình độ theo yêu cầu, nhằm thực hiện tốt việc thẩm định văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.

đ) Thực hiện tốt việc báo cáo, thống kê định kỳ về công tác văn bản theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê Ngành Tư pháp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

e) Bố trí đủ kinh phí cho công tác soạn thảo, thẩm định, thẩm tra dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương mình.

9. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm Chi thị này.

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Chi thị này, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiến độ, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để được hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời./.

CHỦ TỊCH

Đã ký: Trần Thanh Liêm